

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **24/2019/HS-ST**
Ngày: 24-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT - TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyển – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái Ngọc B, tên gọi khác: không; sinh năm 1975, tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký HKTT: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: như trên; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc B1, sinh năm 1931 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1933; vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2019 cho đến nay – có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Đặng Văn T, sinh năm 1992, địa chỉ: tổ 8, ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai – vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991, địa chỉ: ấp 9/4, xã X, huyện T, tỉnh Đồng Nai – vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Bảo L, sinh năm 1987, địa chỉ: ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai – vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Thụy V, sinh năm 1973, địa chỉ: ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai – có mặt.

+ Anh Nguyễn Huyền T2, sinh năm 1972, địa chỉ: ấp T, xã B huyện T, tỉnh Đồng Nai – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 17/3/2019, Công an xã B nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại Km 03⁺⁷⁰⁰, đường ĐT 769, khu Bàu Ao, ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ giữa xe ô tô biển số 60A-467.12 với xe mô tô biển số 60N1-9292. Sau khi tiếp nhận tin báo, đồng chí Nguyễn Bảo L – Phó trưởng Công an xã Bàu Hàm 2 phân công các đồng chí Đặng Văn T và Nguyễn Minh T3 là công an viên được phân công trong ca trực ngày 17/3/2019, mặc trang phục Công an xã, xuống hiện trường để giải quyết vụ việc nói trên.

Khi đồng chí Đặng Văn T và đồng chí Nguyễn Minh T3 xuống đến hiện trường, thấy hai nhóm người đang đánh nhau, đồng chí T và đồng chí T3 đã can ngăn, yêu cầu các bên không liên quan giữ trật tự, di dời ra khỏi hiện trường để lực lượng Công an xã thực hiện nhiệm vụ. Khi sự việc đang được giải quyết thì anh Nguyễn Thụy V (sinh năm 1973, trú tại ấp N, xã B, huyện T) đang đứng xem giải quyết vụ tai nạn giao thông thì bị một thanh niên (không xác định được lai lịch) cầm một khúc cây mía dài 1,4m xông vào đánh trúng vào đầu làm anh V ngã xuống đất, tuy nhiên thương tích không đáng kể.

Thấy anh mình là Nguyễn Thụy V bị đánh, Nguyễn Thái Ngọc B nhặt một cục đá nhựa đường xông vào đánh người thanh niên trên, thì được đồng chí T ngăn cản và yêu cầu chấm dứt hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật và rời khỏi hiện trường để lực lượng Công an xã tiếp tục thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên, B không chấp hành yêu cầu của đồng chí T. B vứt cục đá xuống đường và tiếp tục chạy lại vị trí dựng xe mô tô của mình lấy một mỏ lết (bằng thép, dài 39cm, có sẵn trên xe) quay lại để đánh người thanh niên trên. Thấy vậy, đồng chí T và đồng chí T3 đến can ngăn, tước hung khí trên tay của B. Cho rằng đồng chí T có ý bênh vực thanh niên trên, B đã có những lời lẽ xúc phạm đồng chí T đồng thời dùng tay trái đâm thẳng vào mặt đồng chí T gây thương tích nhưng không đáng kể. Ngay lúc đó, B bị Công an xã B, huyện T bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái Ngọc B đã khai nhận hành vi của mình như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn viện dẫn.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Đặng Văn T khai: anh là công an viên Công an xã B, huyện T. Khoảng 16 giờ ngày 17/3/2019, theo lịch trực và sự phân công của đồng chí Nguyễn Bảo L – Phó trưởng Công an xã B, anh cùng đồng chí Nguyễn Minh T3 (có mặc trang phục công an viên) vào hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại Km 03⁺⁷⁰⁰, đường ĐT 769, khu Bàu Ao, ấp T, xã B để giải quyết. Khi có mặt tại hiện trường thì thấy hai bên người thân của những người bị nạn đuổi đánh nhau nên anh và đồng chí T3 đã can ngăn không để xảy ra xô xát, đồng thời yêu cầu những người không có phận sự, không liên quan rời khỏi khu vực hiện trường. Tuy nhiên, anh Nguyễn Thụy V không chấp hành mà tiếp tục cự cãi qua lại với một người thanh niên cởi trần và bị người thanh niên này cầm một đoạn cây mía khô đánh hai cái vào đầu và nằm ngã xuống

đường. Thấy vậy, anh chạy lại can ngăn thì bị cáo Nguyễn Thái Ngọc B vì bức xúc việc anh trai bị đánh nên đã lớn tiếng nói “Mày nói bọn tao đứng qua một bên để bọn mày giải quyết mà bọn mày để nó đánh anh tao vậy à, nếu anh tao có chuyện gì thì tao sẽ giết hai thằng mày đầu tiên”. Nghe vậy anh mới nói “Được rồi, anh cứ ở yên đó, để chúng tôi gọi xe đưa anh ấy đi bệnh viện” thì lúc này B nhặt một cục đá nhựa đường xông vào định đánh người thanh niên cưỡi trên. Thấy vậy, anh đã can ngăn B lại và yêu cầu vứt cục đá đi. Chưa chịu dừng lại, B quay về xe mô tô của mình và lấy một cái mỏ lết bằng thép dài khoảng 30cm quay lại để đánh người thanh niên. Anh kịp thời chặn B lại, B quay đi một lúc rồi quay lại và nói lớn tiếng “sao giờ mày đưa anh tao đi bệnh viện”, anh tiếp tục giải thích “anh cứ từ từ, ra ngoài đi, chúng tôi gọi xe rồi” nhưng chưa kịp nói dứt câu thì B bất ngờ xông tới dùng tay trái đâm vào mặt anh gây sưng nề phần mền nên anh cùng đồng chí T3 không chế bắt giữ B. Thương tích không đáng kể nên anh không yêu cầu B phải bồi thường.

Quá trình điều tra, người làm chứng là các anh Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thụy V và Nguyễn Huyền T2 khai diễn biến vụ việc như anh Đặng Văn T khai và Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn viện dẫn.

Quá trình điều tra, người làm chứng là anh Nguyễn Bảo L khai: anh là Phó trưởng Công an xã B, huyện T. Theo lịch phân công trực tháng 3/2019 của đồng chí Trưởng Công an xã thì ca trực ngày 17/3/2019 có 05 đồng chí gồm anh (trực chỉ huy) và 04 đồng chí công an viên là Lê Minh C, Nguyễn Minh T3, Đặng Văn T và Diệp Duy Q. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 17/3/2019 thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại Km 03⁺⁷⁰⁰, đường ĐT 769, khu Bàu Ao, ấp T, xã B xảy ra một vụ tai nạn giao thông đường bộ làm 01 xe ô tô và 01 xe mô tô bị hư hỏng nên anh phân công hai đồng chí Nguyễn Minh T3 và Đặng Văn T mặc trang phục công an viên và mang theo công cụ hỗ trợ đến hiện trường để giải quyết, nắm tình hình sự việc và báo cáo lại cho anh biết. Khoảng 15 phút sau thì anh nhận được điện thoại của đồng chí T báo lại tại hiện trường vụ tai nạn có xảy ra vụ việc hai bên gia đình, người thân của những người bị tai nạn đang cự cãi, xô xát với nhau, tình hình phức tạp yêu cầu hỗ trợ. Ngay khi được đồng chí T báo cáo, anh cùng một số đồng chí dân phòng, xã đội xã B trực tiếp đến hiện trường thì thấy hai nhóm người lớn tiến cự cãi với nhau. Thấy vậy, anh lại can ngăn, đồng thời giải thích cho những người trên là các anh là lực lượng công an xã đang làm nhiệm vụ, yêu cầu những người không liên quan rời khỏi hiện trường. Tuy nhiên, anh Nguyễn Thụy V và một người thanh niên (không rõ lai lịch) tiếp tục cự cãi với nhau, người thanh niên sau đó cầm một đoạn cây mía đập vào đầu anh V khiến anh V ngã ra ngất xỉu. Lúc này, có một thanh niên (sau này mới biết là Nguyễn Thái Ngọc B) vào chửi bới, đe dọa tổ công tác các anh. Sau đó B nhặt một cục đá và lấy mỏ lết ở xe mô tô đòi đánh người đã đánh anh V thì được đồng chí T3 và đồng chí T can ngăn, yêu cầu B rời khỏi hiện trường nhưng B không chấp hành. Sau đó, anh thấy B lao vào dùng tay đâm vào mặt đồng chí T gây thương tích. Nên anh chạy lại cùng với đồng chí T không chế bắt giữ B đưa về trụ sở Công an xã giải quyết.

Về vật chứng: một mỏ lết bằng thép dài 30cm không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã giao trả cho bị cáo B.

Một cây mía dài 1,4m (bị gãy làm đôi) không còn giá trị sử dụng, hiện Chi cục Thi hành án sự huyện Thống Nhất đang lưu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: anh Đặng Văn T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 28/QĐ-VKS-HS ngày 08/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn Thái Ngọc B về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ Luật hình sự, xử phạt bị cáo B mức án từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Về dân sự không đặt ra giải quyết. Về biện pháp tư pháp, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định.

Về việc truy tố của Viện kiểm sát: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo xác định việc truy tố của Viện kiểm sát là đúng pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày: rất hối hận về hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thái Ngọc B khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với lời khai tại quá trình điều tra, phù hợp với hành vi bị truy tố tại Quyết định truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: khoảng 16 giờ ngày 17/3/2019, tại hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông xảy ra giữa xe ô tô biển số 60A-467.12 với xe mô tô biển số 60N1-9292 ở Km 03⁺⁷⁰⁰, đường ĐT 769, khu Bàu Ao, ấp T, xã B, huyện T. Vì thấy người thân là anh Nguyễn Thụy V bị đánh, bị cáo B muốn đánh lại người thanh niên đã đánh anh V nhưng đã bị anh Đặng Văn T là công an viên Công an xã B, huyện T đang thực hiện nhiệm vụ được phân công bảo vệ trật tự và

hiện trường vụ tai nạn ngăn cản. Bức xúc về việc người thân không được bảo vệ nên B đã có hành vi dùng lời nói xúc phạm và dùng tay đánh một cái vào mặt anh T làm sưng nề phần mềm trên mặt anh T, mặc dù trước đó bị cáo đã được giải thích và biết được anh T đang làm nhiệm vụ. Do vậy, đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo B đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, đến hoạt động bình thường, đúng đắn của những người được giao nhiệm vụ nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo đã gây ra nhằm để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhận thấy: bị cáo không phạm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Trên cơ sở các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo cũng đã bị tạm giam thời gian nhất định nên không cần thiết phải cách ly khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự cũng có tác dụng giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: anh Đặng Văn T chỉ bị thương tích nhẹ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[7] Về vật chứng: một mảnh sắt bằng thép dài 30cm không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã giao trả cho bị cáo B là phù hợp. Một cây mía dài 1,4m (bị gãy làm đôi) không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Thái Ngọc B phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Thái Ngọc B 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Thái Ngọc B cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Nguyễn Thái Ngọc B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 4 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho Nguyễn Thái Ngọc B nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một cây mía dài 1,4m bị gãy làm đôi, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Buộc Nguyễn Thái Ngọc B phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được cấp, tổng đạt hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND huyện Thống Nhất;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Thống Nhất;
- Cơ quan THA HS huyện Thống Nhất;
- Nhà tạm giữ CA huyện Thống Nhất;
- Thi hành án DS huyện Thống Nhất;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Hưng